

Bản án số:15/2020/ HS-ST

Ngày 20-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châm Thị Vân Khánh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hợi và ông Hoàng Văn Đích

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Bích Thảo - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2020/TLST- HS, ngày 06 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Khắc Ch, sinh năm: 1977 tại huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm Đ, xã B, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Khắc B (Đã chết) và bà: Bùi Thị M, sinh năm 1940; Gia đình bị cáo có 07 anh, chị em, bị cáo là con thứ bảy trong gia đình; Có vợ là: Nguyễn Thị D, sinh năm 1979 và có 02 con chung (Con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2007).

Tiền án: Có 1 tiền án:

- Tại bản án số 89/2018/HS-ST ngày 28/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Nhân thân:

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPHC ngày 31/05/2015 của Công an xã Bảo Lý, huyện Phú Bình xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/11/2019 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

- **Bị hại:** Anh Dương Văn T - Sinh năm: 1980;

Địa chỉ: Xóm Đ, xã B, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Anh Dương Cảnh T1 - Sinh năm: 1973(Vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm Đ, xã B, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- **Người làm chứng:**

1. Cháu Nguyễn Thị ngọc A - Sinh ngày 23/7/2007(Có mặt)

Người đại diện hợp pháp của cháu Ngọc Anh: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm; 1979 (Là mẹ đẻ cháu A) (Vắng mặt)

Cùng trú tại: Xóm Đ, xã B, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 20/11/2019, bị cáo Nguyễn Khắc Ch ở nhà cùng con gái là cháu Nguyễn Thị Ngọc A thì phát hiện có một con chó đực lông màu đen xám (Sau xác định là chó của nhà anh Dương Văn T) đang giao phối với con chó cái nhà Ch tại khu vực vườn trước nhà Ch nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt con chó đực này. Ch cầm chiếc gậy tre dài 2,1m, đường kính 0,25m đang để ở sân vục 02 phút vào đầu con chó, làm con chó chết ngay tại chỗ. Khi thấy con chó đã chết Ch định đem thịt thì con gái Ch không cho. Sau đó Ch đã cho con chó vừa đập chết vào trong bao tải dứa rồi lấy chiếc xe mô tô BKS: 20F7 – 9403 (Do Ch mượn của anh Dương Cảnh T1) trở theo con chó mang ra khu vực Cầu Mây, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Khi Ch đang trên đường mang chó đi bán, khi đến khu vực xóm C, xã B, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên thì bị anh Dương Văn T phát hiện giữ lại báo Công an xã B đến lập biên bản sự việc, thu giữ vật chứng sau đó chuyển đến Công an huyện Phú Bình để điều tra theo thẩm quyền.

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 20/11/2019, tiến hành cân xác định 01 con chó đực lông màu đen xám đã chết do Ch chiếm đoạt nặng 12 kg. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định giá trị tài sản trong vụ án.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 69/KL-ĐG ngày 21/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Phú Bình kết luận: 01 con chó trưởng thành, màu lông đen xám, trọng lượng 12 kg trị giá 960.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Khắc Ch khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

Vật chứng của vụ án: 01 con chó đực, lông màu đen xám nặng 12kg đã chết, được thu hồi trả lại cho bị hại ; 01 xe mô tô BKS 20F7-9403 nhãn hiệu Sirena màu sơn nâu đã trả cho anh T1 quản lý, sử dụng; 01 đoạn gậy tre dài 2,1m, đường kính 0.25cm, 01 bao tải dừa màu đỏ,đen,trắng cũ, đã qua sử dụng hiện đang bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh T, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh T1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì đối với bị cáo Ch.

Tại Bản cáo trạng số 20/CT-VKSPB, ngày 06/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Khắc Ch về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Khắc Ch khai nhận rõ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả. Bị cáo thừa nhận việc truy tố xét xử là đúng người, đúng tội, không oan. Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt xác định đã nhận lại tài sản và đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa, trong phần luận tội Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình giữ nguyên bản Cáo trạng số 20/CT-VKSPB, ngày 06/01/2020, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc Ch phạm tội "Trộm cắp tài sản":

- Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Khắc Ch từ 12 đến 15 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự: Không xem xét. Về vật chứng vụ án cần tịch thu tiêu hủy. Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật

Trong phần tranh luận bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký, Kiểm sát viên

tiến hành tố tụng chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng. Phù hợp với kết luận định giá và các chứng cứ, tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 9h00 phút ngày 20/11/2019, tại gia đình bị cáo Nguyễn Khắc Ch thuộc xóm Đ, xã B, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, bị cáo Nguyễn Khắc Ch người đã có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 con chó đực, lông màu đen xám nặng 12kg của anh Dương Văn T. Theo Kết luận định giá, con chó mà bị cáo trộm cắp trị giá 960.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bản Cáo trạng số 20/CT-VKSPB, ngày 06/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố Nguyễn Khắc Ch về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự là có căn cứ..

Nội dung điều luật như sau:

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản.

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;..."

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý, làm mất trật tự an toàn xã hội, bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình để cải tạo thành người công dân có ích cho xã hội mà bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, điều đó cho thấy bị

cáo có nhân thân xấu, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Tuy nhiên bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải có mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của BLHS năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: cần áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Khắc Ch 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 đoạn gậy tre khô và 01 bao tải dứa, cũ đã qua sử dụng, xét thấy đây là vật chứng không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Các vấn đề khác: Trong vụ án này có anh Dương Cảnh T1 là người đã cho bị cáo Ch mượn xe mô tô BKS: 20F7 – 9403 để chở con chó đi tiêu thụ, quá trình điều tra xác định anh T1 không biết mục đích Ch mượn xe là để đi tiêu thụ tài sản do trộm cắp mà có. Đối với cháu Nguyễn Thị Ngọc A là con của bị cáo Ch, quá trình điều tra xác định không liên quan tới vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình không xử lý đối với anh T1 và cháu A là có căn cứ.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt Nguyễn Khắc Ch 01(Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo 21/11/2019.

2/Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Khắc Ch 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3/Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

4/Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gậy tre đã khô, chiều dài 2,1m đường kính 0,25m và 01 bao tải dứa màu đỏ, đen, trắng, cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Phú Bình và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình ngày 09/01/2020).

5/Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí. Buộc bị cáo Nguyễn Khắc Ch phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

6/Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại là anh T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh T1 vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tổng đạt bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Bình;
- Công an huyện Phú Bình;
- THADS huyện Phú Bình;
- THA phạt tù;
- Bị cáo, Bị hại, NLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châm Thị Vân Khánh

